**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

**MÔN: TOÁN – LỚP 3**

**BÀI: ÔN TẬP HÌNH HỌC VÀ ĐO LƯỜNG (TIẾT 1)**

1. **MỤC TIÊU:**

1. Năng lực:

1.1. Năng lực đặc thù:

Tư duy và lập luận toán học: :

- Biết xem giờ và đọc nhiệt kế. Ôn tập thống kê và xác suất: Hệ thống các kiến thức về thu thập, phân loại, kiểm đếm, biểu đồ tranh, cách sử dụng các thuật ngữ: có thể, chắc chắn, không thể.

1.2. Năng lực chung:

- Tự chủ và tự học: Tự giác học tập, tham gia vào các hoạt động

- Giao tiếp và hợp tác: Có thói quen trao đổi, giúp đỡ nhau trong học tập; biết

cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ học tập theo sự hướng dẫn của thầy cô.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết thu nhận thông tin từ tình huống, nhận ra những vấn đề đơn giản và giải quyết được vấn đề.

1. Phẩm chất:

-Yêu nước: Yêu nước, chăm chỉ, trách nhiệm.

- Trung thực: Thật thà, ngay thẳng trong việc học tập và làm bài.

- Chăm chỉ: Chăm học, chăm làm, tích cực tham gia các hoạt động học tập.

- Trách nhiệm: Có trách nhiệm tham gia tốt các hoạt động học tập, hoàn thành nhiệm vụ được giao, làm bài tập đầy đủ.

**II. PHƯƠNG TIỆN DẠY – HỌC:**

- GV: Hình vẽ cho các bài tập (nếu cần), bộ đồ dạy học toán.

- HS: Thước thẳng, com-pa, mô hình đồng hồ, bộ xếp hình, đồ dùng cho mục Thử thách.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **8’** | **1. KHỞI ĐỘNG:**  \* **Mục tiêu:**  Tạo không khí lớp học vui tươi, sinh động kết hợp kiểm tra kiến thức cũ.  **\* Phương pháp:** Trò chơi  **\* Hình thức: Cá nhân, cả lớp**  - Giáo viên tổ chức cho học sinh Ai nhanh hơn  - GV phát cho mỗi HS 1 cây thước và 1 sợi dây đồng dài 20 cm.  - Y/c tìm cách nắn sợi dây đồng thành các đường gấp khúc theo yêu cầu:  + Đường gấp khúc tạo bởi 2 đoạn thẳng 14 cm và 6 cm;  + Đường gấp khúc tạo bởi 3 đoạn thẳng có độ dài là 7cm, 8cm, và 5 cm  - Nhận xét, tuyên dương.  -> Giới thiệu bài học mới: *Ôn tập hình học và đo lường* | 4 HS đại diện 4 tổ lên bảng chơi. (sau mỗi lượt mời 4 bạn khác) |
| **25’** | **2. LUYỆN TẬP**  **\* Mục tiêu:**  HS vận dụng kiến thức đã học vào giải quyết các bài tập.  **\* Phương pháp:** Trực quan, thực hành  **\* Hình thức**: cá nhân, nhóm, lớp.  ***Bài 5***: ***Đọc giờ bốn đồng hồ và cho biết đồng hồ thứ năm chỉ mấy giờ?***  - Gọi HS nêu yêu cầu bài tập.    -HD HS tìm hiểu đề: nhận biết yêu cầu, xác định nhiệm vụ.  - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi: Đồng hồ thứ năm (cuối cùng) chỉ mấy giờ?  - GV hướng dẫn HS: đếm thêm 5 phút.  - Cho HS làm bài cá nhân.  - GV cho HS chia sẻ trong nhóm để kiểm tra lại kết quả.  - Gọi vài em đọc kết quả và nói cách làm.  - GV hỏi HS: Đồng hồ cuối cùng chỉ mấy giờ?  -GV nhận xét.  ***Bài 6***: ***Đọc nhiệt độ ở các nhiệt kế. Chọn nhiệt kế phù hợp với các hình ảnh.***  - Gọi HS nêu yêu cầu bài tập    - HD HS ghép nhiệt kế với hình vẽ thích hợp.  - HS trình bày cách làm.  GV mở rộng: Trang phục và sinh hoạt phù hợp thời tiết.  - GV nhận xét  **Bài 7:**  - Gọi HS nêu yêu cầu bài tập    - HD HS thực hiện theo nhóm 4: Mỗi HS xếp 1 con vật.  - Sau khi xếp xong, khuyến khích các em tưởng tượng và mô tả.  VD: Mặt, chân con lạc đà là hình tam giác, cổ là hình tứ giác,…  - GV nhận xét | - HS nêu yêu cầu bài tập.  - HS lắng nghe.  -HS viết giờ theo thứ tự:  - HS thực hiện.  - HS chia sẻ trong nhóm.  *2 giờ 42 phút*  *2 giờ 47 phút*  *2 giờ 52 phút*  *2 giờ 57 phút*  -HS trả lời: *3 giờ 2 phút*  -HS nhận xét  - HS nêu yêu cầu bài tập.  - HS làm bài.  -HS trình bày.  -HS lắng nghe  - HS nêu yêu cầu bài tập.  - HS làm bài theo nhóm rồi chia sẻ trước lớp    -HS lắng nghe. |
| **2’** | **3. CỦNG CỐ-DẶN DÒ**  **-** Em học được gì sau bài học?  - Nhận xét bài học tiết học, chuẩn bị bài sau. | - HS lắng nghe, thực hiện |